

Bản án số: 99/2018/HS-ST
Ngày 06 - 7 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đào Hoàng Yến

Bà Hoàng Thị Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 94/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Lương Văn M, sinh ngày 06 tháng 7 năm 1979 tại Nghệ An; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản X, xã M, huyện K, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Phu hồ; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn P và bà Lương Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xét xử, xử phạt vi phạm hành chính và xử lý kỷ luật lần nào; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2018 đến nay. Có mặt.

Người làm chứng: anh Nguyễn Đức T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 27/3/2018 tại khu vực đường N, khối 1 phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, Tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Lương Văn M có hành vi tàng trữ 02 gói giấy nhỏ

bên trong chứa chất bột màu trắng. Lương Văn M khai nhận đó là ma túy heroine mua về để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 132/KL-PC54, ngày 30/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng đựng trong 02 (hai) gói giấy nhỏ niêm phong trong phong bì thư gửi giám định đều là chất ma túy Heroine có khối lượng 0,104 gam (đã trừ bì).

Tại bản cáo trạng số: 93/CT-VKSTPLS, ngày 29/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định truy tố bị cáo Lương Văn M về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn M khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 27/3/2018, bị cáo cùng Nguyễn Đức T ra chợ Đ, thành phố L chơi. Trên đường đi, Lương Văn M nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng, nên đã đi vào một quán nước ở công sau chợ Đ, thuộc đường N, phường V, thành phố L, gặp một người đàn ông hỏi mua 200.000đồng ma túy heroine. Trong lúc bị cáo vào quán nước mua ma túy thì Nguyễn Đức T đi vào một quầy hàng gần đó mua thuốc lá. Sau khi mua được ma túy, Lương Văn M đang đi tìm nơi sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra, người làm chứng anh Nguyễn Đức T khai: anh và Lương Văn M là bạn cùng đi làm phu hồ. Ngày 27/3/2018 anh cùng Lương Văn M đi bộ từ lán thợ xây tại đường C, phường V ra chợ Đ chơi. Đến công sau chợ, Lương Văn M đi vào một quán nước, còn anh ghé vào một quán tạp hóa để mua bao thuốc lá. Khi quay ra, anh thấy Lương Văn M bị lực lượng công an đuổi bắt và đã thu giữ được của Lương Văn M 02 gói nhỏ ma túy Lương Văn M vừa mua.

Quá trình điều tra, người chứng kiến ông Hoàng Doãn C khai: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/3/2018 khi ông đang đi trên đường N thì được lực lượng công an mời chứng kiến việc kiểm tra 02 nam thanh niên khai tên Lương Văn M và Nguyễn Đức T đã phát hiện và thu giữ của người tên Lương Văn M 02 gói nhỏ, Lương Văn M khai đó là ma túy heroine vừa mua về để sử dụng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lương Văn M từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản riêng, thu nhập không ổn định. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,082 gam ma túy Heroine được đựng trong 01 phong bì niêm phong sau giám định. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lương Văn M không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại đối với quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quá tang, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ căn cứ để khẳng định: Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 27/3/2018 tại khu vực đường N, khối 1 phường V, thành phố L, bị cáo Lương Văn M đã có hành vi tàng trữ 0,104 gam ma túy heroine. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đối với bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, vì ma túy là loại độc được gây nghiện, rất có hại đối với sức khỏe con người, do Nhà nước độc quyền quản lý.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo không có.

[5] Về nhân thân: Bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự. Ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống tại vùng xa, khó khăn của tỉnh Nghệ An, trình độ học vấn thấp nên nhận thức có phần hạn chế, do vậy cũng cần xem xét để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[6] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt phù hợp để giáo dục bị cáo và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Lương Văn M không có tài sản riêng, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Xét lời luận tội và mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Đối với Nguyễn Đức T, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên không đề cập xử lý. Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết rõ lai lịch nên cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,082 gam (phần hao hụt do trích làm mẫu giám định) ma túy heroine được niêm phong trong 01 phong bì thư hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Văn M 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 27/3/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lương Văn M.

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 0,082 gam ma túy heroine (phần hao hụt do trích làm mẫu giám định), là mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì thư.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/5/2018).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lương Văn M phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thanh

Hoàng Thị